TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Thư ký phiên họp: Bà Trương Hoàng Minh Phương- Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 872/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2026 *về yêu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi,* theo quyết định mở phiên họp số: 1181/2026/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Nguyễn Thanh D- 1989- có mặt. Căn cước công dân số: 092189001153.

Địa chỉ: Số G Khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Nguyễn Thị D1- 1947- vắng mặt. CCCD số: 092147000229.

Địa chỉ: Số G Khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Trần Ngọc L- 1986- yêu cầu giải quyết vắng mặt. CCCD số: 092186010741.

Địa chỉ: Số B Khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, thì bà Trần Nguyễn Thanh D trình bày và yêu cầu giải quyết:

Bà Trần Nguyễn Thanh D là con bà Nguyễn Thị D1 và ông Trần Thanh L1. Ông L1 đã chết ngày 17/5/2025. Bà D1 và ông L1 có 02 người con chung, gồm: bà Trần Nguyễn Thanh D và Trần Ngọc L. Khi còn trẻ, khỏe thì bà D1 có tinh thần tỉnh táo và minh mẫn. Nhưng gần đây bà D1 không còn tỉnh táo, minh mẫn và nhận biết sự vật xung quan là do đã lớn tuổi và bị bệnh nên không thể tự chăm sóc cho bản thân, vệ sinh và ăn uống… Gia đình đưa bà D1 vào Trung tâm P giám

định và đã kết luận: hiện tại bà D1 bị bệnh lý tâm thần là mất trí nhớ Alzheimer (F00-ICD10), mất trí mức độ nhẹ nên hiện tại bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi trong các vụ việc dân sự) do mất trí mức độ nhẹ. Do bà D1 không thể thực hiện được các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Do đó, bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1. Bà D đồng ý làm người giám hộ cho bà D1 trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của bà D1 phát sinh trong cuộc sống, cũng như là người trực tiếp trông coi, quản lý và sử dụng tài sản của bà D1 theo quy định của pháp luật (nếu có).

- Bà Trần Ngọc L trình bày: Bà L là con ông L1 và bà D1. Bà D1 và ông L1 có 02 người con gồm bà D và bà L. Bà L đồng ý với việc bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1. Vì hiện tại bà D1 đang bị bệnh lý tâm thần là mất trí nhớ Alzheimer (F00-ICD10), mất trí mức độ nhẹ nên hiện tại bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành do mất trí mức độ nhẹ. Nên hiện nay bà D1 không thể thực hiện được các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật như bà D đã trình bày ở trên là đúng. Do đó, bà L đồng ý cử bà D làm người giám hộ cho bà D1 trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của bà D1 phát sinh trong cuộc sống, cũng như là người trực tiếp trông coi, quản lý và sử dụng tài sản của bà D1 theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu: Trong qúa trình thụ lý và tại phiên họp, người tiến hành tố tụng và đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Yêu cầu của bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1 là thuộc thẩm quyền thụ lý và giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ. Đồng thời Kiểm sát viên còn đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của bà D và tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1. Vì hiện nay bà D1 bị bệnh lý tâm thần: mất trí nhớ A (F00-ICD10), mất trí mức độ nhẹ nên hiện tại bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi trong các vụ việc dân sự) do mất trí mức độ nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3- Cần Thơ nhận định:

[1] Đơn yêu cầu của bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1 thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3- Cần Thơ, theo quy định tại khoản 1 Điều 27 và điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về đương sự vắng mặt tại phiên họp. Tòa án đã triệu tập để tham gia tố tụng tại phiên họp nhưng bà Trần Ngọc L có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Nên

căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự có tên nêu trên.

[3] Xét thấy, bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1 là có cơ sở. Vì Điều 23 của Bộ luật Dân sự đã quy định: *Người thành niên do tình trạng thể chất hoặc tinh thần mà không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự thì theo yêu cầu của người này, người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người có khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định người giám hộ*. Mà theo Kết luận giám định pháy y tâm thần theo yêu cầu số: 331/2026/KLGĐYC ngày 03/7/2026 của Trung tâm P đã kết luận:

- Theo tiêu chuẩn y học thì hiện tại bà Nguyễn Thị D1 có bệnh lý tâm thần: Mất trí nhớ A (F00-ICD10), mất trí mức độ nhẹ;

- Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi thì hiện tại bà D1 hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi trong các vụ việc dân sự) do mất trí mức độ nhẹ.

Từ những căn cứ và phân tích ở trên nghĩ nên chấp nhận yêu cầu của bà D và tuyên bố bà D1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[4] Về người giám hộ. Do bà D1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Nên cần phải có người giám hộ để xác lập, thực hiện giao dịch dân sự nhân danh và vì lợi ích của bà D1. Nên bà L thống nhất đề cử bà D làm người giám hộ cho bà D1. Bà D cũng đồng ý làm người giám hộ cho bà D1 nên cần ghi nhận sự tự nguyện này. Do đó, bà D có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà D1.

[5] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà D phải chịu lệ phí theo quy định chung.

[6] Phát biểu của Kiểm sát viên về kiểm sát hoạt động tố tụng và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà D về tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với bà D1 là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, các Điều 361, 367, 372, 376, 378 và 379 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 23, 46, 47, 53, 57, 58 và 59 của Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số: 326/2016/-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

***** Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Nguyễn Thanh D.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị D1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà Trần Nguyễn Thanh D làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị D1. Bà Trần Nguyễn Thanh D có quyền, nghĩa vụ trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, điều trị bệnh, đại diện, quản lý tài sản và sử dụng tài sản của bà D1 (nếu có) để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của bà D1; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà D1.

***** Về lệ phí Tòa án yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Bà Trần Nguyễn Thanh D phải nộp 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* và được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng lệ phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000548 ngày 09/7/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

***** Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn **10** ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn **10** ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ Tòa án.

Nguyễn Xuân Diệu